



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH**  
UNIVERSITY OF ECONOMICS HO CHI MINH CITY  
59C Nguyễn Đình Chiểu, P.6, Q.3, TP. Hồ Chí Minh  
T (+84) 08.38229272 - 38295299  
F (+84) 08.38250359  
W www.ueh.edu.vn  
E info@ueh.edu.vn

**Đơn vị: Ban Giáo dục thể chất**

## **QUY ĐỊNH**

**Mã số: TT.2020.2**

**Đánh giá và cho điểm  
đối với Ban Giáo dục thể chất năm 2020  
[5 tiêu chuẩn, 29 tiêu chí]**

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
<b>1</b>	<b>Hoạt động giảng dạy</b>	<b>26.0</b>		
1.1	Có từ 90% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp trở lên	6.0		
	Có từ 70% đến dưới 90% giảng viên hoàn thành định mức giờ chuẩn trực tiếp trên lớp	3.0		
1.2	Kết quả khảo sát chất lượng giảng dạy từ 6.0 điểm trở lên	5.0		
	Kết quả khảo sát chất lượng giảng dạy từ 5.5 điểm đến dưới 6.0 điểm	3.5		
	Kết quả khảo sát chất lượng giảng dạy từ 5.0 điểm đến dưới 5.5 điểm	2.0		
1.3	100% môn học đều có video clip để giảng dạy	5.0		
	2/3 môn học có tài liệu video clip để giảng dạy	3.0		
1.4	100% môn học (học phần) có ngân hàng câu hỏi thi	5.0		
	Có từ 60% môn học có ngân hàng câu hỏi thi	4.0		
	Có từ 30% môn học có ngân hàng câu hỏi thi	3.0		
1.5	100% môn học đều có tài liệu giảng dạy, học tập	5.0		
	95% môn học có tài liệu giảng dạy, học tập	2.5		
<b>2</b>	<b>Hoạt động khoa học<sup>1</sup></b>	<b>32.0</b>		
2.1	Có đề tài cấp Nhà nước được nghiệm thu	5.0		
	Có đề tài/đề án cấp Bộ hoặc tương đương được nghiệm thu	4.0		

<sup>1</sup> Đối với các tiêu chí trong hoạt động khoa học phải được phê duyệt và tính giờ trên hệ thống quản lý số giờ NCKH hoặc đính kèm minh chứng hợp lệ (tiêu chí 2.7, 2.9).

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
	Có đề tài cấp Trường hoặc đề tài tình huống lớn được nghiệm thu	3.0		
2.2	Có từ 90% giảng viên hoàn thành định mức NCKH trở lên	5.0		
	Có từ 60% đến dưới 90% giảng viên hoàn thành định mức NCKH	3.0		
2.3	Có bài công bố trên tạp chí ISI, hoặc đạt Scopus Q1, ABS bậc 4, ABDC hạng A, A*	8.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q2, ABS bậc 2-3, ABDC hạng B	6.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q3, ABS bậc 1	5.0		
	Có bài công bố trên tạp chí Scopus Q4, ABDC hạng C	4.0		
	Có bài công bố trên tạp chí quốc tế có ISSN ( <i>không thuộc danh mục Scopus, ISI</i> ) Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế được các nhà xuất bản khoa học công bố, dưới dạng book chapter hoặc các bài báo khoa học có ISSN hoặc ISBN (không có thứ hạng Scopus)	3.0		
	Có bài công bố trên tạp chí khoa học trong nước (ISSN)	2.0		
2.4	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản nước ngoài xuất bản	2.0		
	Có bài trong kỷ yếu hội thảo khoa học do nhà xuất bản trong nước xuất bản	1.0		
2.5	Có sách chuyên khảo được xuất bản	3.0		
	Có tài liệu tham khảo <sup>2</sup> được xuất bản	2.0		
	Có tài liệu hướng dẫn <sup>3</sup> được xuất bản	1.0		
2.6	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho Chính phủ	3.0		
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho vùng	2.5		

<sup>2</sup> Tài liệu tham khảo: là những tài liệu biên soạn dưới dạng tập bài giảng, tài liệu biên dịch, tài liệu tham khảo dùng cho công tác đào tạo; được UEH phê duyệt và thẩm định, duyệt làm tài liệu tham khảo cho giảng dạy trong trường.

<sup>3</sup> Tài liệu hướng dẫn: là những sách hướng dẫn bài tập, thực hành, giải bài tập mẫu, sổ tay tra cứu chuyên môn,...được Hội đồng Khoa học Khoa/Viện đào tạo thẩm định, duyệt làm tài liệu hướng dẫn cho giảng dạy trong trường.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho địa phương, ngành	2.0		
	Có hợp đồng tư vấn hoặc chuyển giao kết quả NCKH cho doanh nghiệp, tổ chức	1.5		
2.7	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả quốc tế	3.0		
	Tổ chức hội thảo, tọa đàm có diễn giả trong nước	2.0		
	Tổ chức hội thảo, tọa đàm cấp khoa, viện	1.0		
2.8	Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng cấp Thành phố/Bộ	2.0		
	Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải thưởng cấp Trường	1.0		
2.9	Có tổ chức cuộc thi học thuật cho sinh viên	1.0		
2.10	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương đạt huy chương (được UEH đồng ý)	3.0		
	Huấn luyện viên các đội tuyển tham dự giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.11	Tham gia công tác tổ chức/trọng tài các giải thể thao cấp Bộ/Thành phố hoặc tương đương (được UEH đồng ý)	2.0		
2.12	Tham gia công tác tổ chức/chuyên môn các hội thao của UEH	1.0		
<b>3</b>	<b>Hoạt động quản trị đơn vị</b>	<b>20.0</b>		
3.1	Huy động đủ số lượng cán bộ coi thi do Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí phân bổ	4.0		
3.2	<b>Cổng thông tin (website) cung cấp và cập nhật hoạt động của đơn vị</b>	3.0		
	<i>Thường xuyên, đầy đủ</i>	3.0		
	<i>Chưa thường xuyên</i>	2.0		
	<i>Không cập nhật</i>	0		
3.3	<b>Đảm bảo sinh hoạt định kỳ của khoa, viện và bộ môn</b>	5.0		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
	<i>Đầy đủ</i>	5.0		
	<i>Có 01 lần vi phạm</i>	3.0		
	<i>Có trên 01 lần vi phạm</i>	0		
3.4	<b>Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao sinh viên</b>	4.0		
	<i>Tham gia đầy đủ công tác cố vấn</i>	4.0		
	<i>Tham gia chưa đầy đủ công tác cố vấn</i>	2.0		
	<i>Không tham gia công tác cố vấn</i>	0		
3.5	<b>Cố vấn công tác tổ chức các giải thể thao viên chức</b>	4.0		
	<i>Tham gia đầy đủ công tác cố vấn</i>	4.0		
	<i>Tham gia chưa đầy đủ công tác cố vấn</i>	2.0		
	<i>Không tham gia công tác cố vấn</i>	0		
<b>4</b>	<b>Trình độ đội ngũ</b>	<b>12.0</b>		
4.1	Có từ 20% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	4.0		
	Có từ 10% đến <20% giảng viên đạt học vị Tiến sĩ	2.0		
4.2	50% giảng viên đạt học vị Thạc sĩ trở lên	2.0		
4.3	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	4.0		
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức B1 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	3.0		
	100% giảng viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng mức A2 khung châu Âu trở lên hoặc trình độ ngoại ngữ (Pháp, Đức, Nga, Hoa, Nhật) đạt từ chuẩn bậc 2 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam	2.0		
4.4	Có từ 40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên	2.0		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Nội dung	Điểm quy định	Điểm đánh giá	
			Hội đồng Đánh giá đơn vị	Hội đồng Đánh giá trường
	môn có chứng chỉ và được UEH công nhận			
	Có từ 20% đến <40% viên chức hoàn thành ít nhất 1 (một) khóa huấn luyện kỹ năng mềm/bồi dưỡng chuyên môn có chứng chỉ và được UEH công nhận	1.0		
<b>5</b>	<b>Hoạt động đoàn thể, cộng đồng</b>	<b>10.0</b>		
5.1	Được các tổ chức, cơ quan ghi nhận thành tích của tập thể ( <i>từ bằng khen trở lên, có minh chứng cụ thể</i> )	2.0		
5.2	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Dẫn đầu	6.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc	5.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Vững mạnh	4.0		
	Công đoàn đơn vị đạt danh hiệu Khá	3.0		
5.3	<b>Phối hợp, hỗ trợ hoạt động Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên</b>	2.0		
	<i>Phối hợp và hỗ trợ tốt cho hoạt động Đoàn – Hội cấp trường.</i>	2.0		
	<i>Có tham gia phối hợp và hỗ trợ cho hoạt động Đoàn – Hội cấp trường.</i>	1.5		
	<i>Tham gia phối hợp và hỗ trợ chưa tốt, chưa đầy đủ</i>	1.0		
	<i>Không tham gia</i>	0		
<b>Tổng điểm</b>		<b>100.0</b>		
<b>Chữ ký</b>				

## TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN DANH HIỆU THI ĐUA - HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

• Danh hiệu **Tập thể Lao động tiên tiến** = [Từ **70 điểm** trở lên] + [ $\geq 50\%$  cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên].

• Danh hiệu **Tập thể Lao động xuất sắc** = [Từ **80 điểm** trở lên] + [100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ được giao] + [ $\geq 70\%$  cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến] + [có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở].

• Danh hiệu **Cờ thi đua cấp Bộ**: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UEH bình chọn từ 01 đến 02 đơn vị trong số các đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

• Hình thức **Bằng khen của Bộ trưởng** = [02 năm liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc].

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ** = [Có Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương] + [05 năm tiếp theo trở lên liên tục đạt Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc tương đương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương trở lên].

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Ba** = [Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên] + [Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong đó có 2 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ và 1 Bằng khen cấp Bộ hoặc tương đương trở lên].

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhì** = [Huân chương Lao động hạng Ba] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 1 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 1 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ].

• Hình thức (cao nhất được đề nghị) **Huân chương Lao động hạng Nhất** = [Huân chương Lao động hạng Nhì] + [05 năm tiếp theo liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ].